CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
Số: 2024/TB-LNC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
DN: C=VN, L=QUẢNG BÌNH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3100114609, E=KHIEMCTYLN@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2024.04.24 16:54:49 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2023.3.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH**

Trụ sở chính: Tổ dân phố Liên Cơ, thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Điện thoại: 0232. 3996215 Fax: 0232. 3996211

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Mậu Hào**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu Bất thường ☑ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Lệ Ninh công bố thông tin về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Thông tin này đã được công bố tại trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Lệ Ninh vào ngày 24/4/2024 tại đường dẫn: http://www.leninh.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TKCT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số: 281.../2024/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh được Đại hội đồng cổ đông thông qua lần đầu ngày 21/9/2017 và sửa đổi, bổ sung lần 3 ngày 02/6/2021;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 4 năm 2024, Công ty cổ phần Lệ Ninh,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Với tỷ lệ tán thành 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

3. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

4. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024.

4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

4.1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023
A	**KẾT QUẢ KINH DOANH**		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	112.096.370.840
2	Tổng chi phí	Đồng	110.883.303.527

3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.213.067.313
4	Thuế TNDN	Đồng	354.325.234
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	858.742.079
B	**CÁC CHỈ TIÊU NỘP NGÂN SÁCH NN**		
1	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.381.300.496
2	Số đã nộp trong năm	Đồng	8.057.237.582
C	**CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG**		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	389
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4.620.000
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)	%	100
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	6.417.577.353
-	Số đã nộp trong năm	Đồng	6.418.305.240

4.1.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

- Trích lập các quỹ:

TT	Các khoản mục phân phối	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	17,18	147.539.399	
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	39,83	342.000.000	
3	Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành doanh nghiệp	4,66	40.000.000	
4	Phần lợi nhuận còn lại phân chia cổ tức	38,34	329.202.680	40 đ/cp
	Tổng cộng	**100**	**858.742.079**	

- Lợi nhuận còn lại phân chia cho các Cổ đông:

Lợi nhuận còn lại được chia trên 01 cổ phần: 40 đồng (tỷ lệ cổ tức 0,4%/cổ phần)

Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó	
		Nhà nước	Cổ đông khác
Cổ phần (cp)	8.230.067	7.468.367	761.700
Lợi nhuận được chia (đồng)	329.202.680	298.734.680	30.468.000

- Hình thức chi trả cổ tức: Phần cổ tức của cổ đông khác được chi trả bằng tiền mặt; Phần cổ tức của cổ đông nhà nước được nộp vào ngân sách Nhà nước.

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

4.2.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2024
A	**KẾT QUẢ KINH DOANH**		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	102.450.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	101.275.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.175.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	312.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	863.000000
B	**CÁC CHỈ TIÊU NỘP NGÂN SÁCH NN**		
+	Số phải nộp trong năm (Tiền thuế GTGT và tiền thuê đất, TN, TNDN)	Đồng	9.302.500.000
+	Tiền phân chia lợi nhuận năm 2024	Đồng	298.734.680
C	**CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG**		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	390
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		5.200.000
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)	%	100
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	6.420.000.000
-	Số hoàn thành nộp trong năm	Đồng	6.420.000.000

4.2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Lợi nhuận sau thuế: 863.000.000 đồng, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 155.340.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 338.457.320 đồng;
- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành doanh nghiệp: 40.000.000 đồng.
- Trích lợi nhuận còn lại phân chia cổ tức: 40 đồng/cổ phần

5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Thống nhất ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán là: Công ty TNHH Kiểm toán quốc tế (iCPA); Chi nhánh

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng; Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty cổ phần Lệ Ninh.

6. Thông qua Tờ trình chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024.

6.1. Báo cáo chi trả lương, thủ lao HĐQT, BKS, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023:

ĐVT: Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương
I	**Hội đồng quản trị**		**1.314.738.200**
1	Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT	425.346.100
2	Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT	318.307.700
3	Trần Công Văn	Thành viên HĐQT	296.000.000
4	Lê Doãn Hiếu	Thành viên HĐQT	159.500.000
5	Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT	115.584.400
II	**Ban kiểm soát**		**227.846.200**
1	Lê Hồng Sơn	Trưởng ban KS	203.846.200
2	Nguyễn Thị Liên	Thành viên	12.000.000
3	Lê Tùng Định	Thành viên	12.000.000
III	**Thư ký HĐQT**		**12.000.000**
1	Hoàng Văn Khiêm		12.000.000
	Tổng cộng		**1.554.584.400**

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Trưởng phòng KT-TK và Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2023 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT kiêm nhiệm, không chuyên trách: Mức thù lao chi trả: 1.000.000 đồng/tháng.

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024:

6.2.1. Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị, Trưởng phòng KT-TK:

- Số thành viên Hội đồng quản trị: 05 người, Trưởng phòng KT-TK: 01 người.

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc, Trưởng phòng KT-TK Công ty làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thành viên HĐQT không thuộc ban điều hành Công ty làm việc kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

6.2.2. Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:

Số thành viên Ban kiểm soát: 03 người.

+ Trưởng BKS làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Thành viên BKS kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

6.2.3. Mức thù lao hàng tháng của Thư ký HĐQT:

- Số thành viên: 01 thành viên. Kiêm nhiệm không chuyên trách.

- Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/tháng.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cổ phần Lệ Ninh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3: Giao cho Ban Kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Lệ Ninh trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Điều 4: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2024./.

Nơi nhận:
- *UBND tỉnh Quảng Bình (để b/c);*
- *HĐQT, BKS Công ty;*
- *Ban Giám đốc Công ty;*
- *Các các phòng, đơn vị trực thuộc;*
- *UBCKNN-HNX (công bố thông tin);*
- *Website công ty;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số: 280../2024/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Lệ Ninh được tổ chức họp:

- Thời gian: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024
- Địa điểm: Tại Hội trường văn phòng Công ty cổ phần Lệ Ninh – Tổ dân phố Liên Cơ, thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

I. Đón tiếp đại biểu, cổ đông

1. Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, đăng ký dự họp;phát tài liệu dự họp, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết cho cổ đông

2. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội

Ông Nguyễn Đức Triển - Trưởng phòng TC-HC Công ty thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, kết quả như sau:

- Tổng số vốn điều lệ của Công ty cổ phần Lệ Ninh: 82.300.670.000 đồng *(Bằng chữ: Tám mươi hai tỷ, ba trăm triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)*, tương ứng với: 8.230.067 cổ phần *(Bằng chữ: Tám triệu, hai trăm ba mươi nghìn, không trăm sáu mươi bảy cổ phần)*. Trongđó:

Tổng số cổ đông tham dự (trực tiếp và ủy quyền): 25 cổ đông với: 8.230.067 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. (>51% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty).

- Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hôm nay đủ điều kiện để tiến hành và biểu quyết hợp lệ.

II. Khai mạc Đại hội

1. Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ

2. Giới thiệu thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu.

2.1. Đại hội biểu quyết Đồng ý Đoàn Chủ tịch Đại hội số lượng gồm 05 người, đại hội nhất trí 8.230.067 CP /8.230.067 CP (đạt 100%) gồm những Ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông: Nguyễn Mậu Hào : Chủ tịch
2. Ông: Lê Thanh Hùng : Ủy viên
3. Ông: Trần Công Văn : Ủy viên
4. Ông: Phan Thanh Tuấn : Ủy viên
5. Ông: Phạm Ngọc Thành : Uỷ viên

2.2. Đại hội biểu quyết đồng ý Đoàn Thư ký Đại hội số lượng gồm 02 người, đại hội nhất trí 8.230.067 CP /8.230.067 CP (đạt 100%) gồm những Ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông: Hoàng Văn Khiêm : Trưởng ban
2. Bà: Nguyễn Thị Liên : Ủy viên

2.3. Đại hội biểu quyết đồng ý Ban kiểm phiếu Đại hội số lượng gồm 03 người, đại hội nhất trí 8.230.067 CP /8.230.067 CP (đạt 100%) gồm những Ông (bà) có tên sau đây:

1. Ông: Nguyễn Đức Triển : Trưởng ban
2. Ông: Lê Chí Đồng : Thành viên
3. Bà: Nguyễn Thị Hằng : Thành viên

3. Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu

3.1. Ông Trần Công Văn phát biểu khai mạc Đại hội

3.2. Ông Lê Thanh Hùng thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội.

II. Phần nội dung

1. Ông Nguyễn Mậu Hào - Chủ tịch HĐQT thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Đại hội đã nghe, thảo luận và thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)
Không đồng ý :
Ý kiến khác :

2. Ông Lê Hồng Sơn - Trưởng Ban kiểm soát thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Đại hội đã nghe, thảo luận và thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

3. Ông Lê Thanh Hùng – Thành viên HĐQT thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023. :

3.1. Một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài sản, nguồn vốn (từ 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023):

a. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023
01	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	99.093.241.354
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	
03	Giá vốn hàng bán	86.295.941.627
04	**Lợi nhuận gộp [= (1)-(2)-(3)]**	**12.797.299.727**
05	Doanh thu hoạt động tài chính	39.507.904
06	Chi phí tài chính	8.375.748.263
07	Chi phí bán hàng	6.988.191.315
08	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.187.834.461
Số TT	**Chỉ tiêu**	**Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023**
09	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh** [= (4+5) - (6+7+8)]	**(8.714.966.408)**
10	Thu nhập khác	12.963.621.582
11	Chi phí khác	3.035.587.861
12	Lợi nhuận khác (= 10-11)	**9.928.033.721**
13	**Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN (= 9+12)**	**1.213.067.313**
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	354.325.234
15	**Lợi nhuận sau thuế TNDN (= 13-14)**	**858.742.079**

b. Tài sản, nguồn vốn:

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN		Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A-	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**14.411.084.546**	**15.618.216.144**
I.	*Tiền và các khoản tương đương tiền*	237.300.791	1.469.475.209
II.	*Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn*		
III.	*Các khoản phải thu*	2.576.357.812	4.273.744.098
III	*Hàng tồn kho*	11.580.531.770	9.872.896.837
IV	*Tài sản ngắn hạn khác*	16.894.173	2.100.000
B-	**TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN**	**243.075.289.499**	**242.753.919.362**
I.	*Các khoản phải thu dài hạn*	390.910.900	452.406.500
II.	*Tài sản cố định*	155.070.837.786	159.921.926.066
III.	*Bất động sản đầu tư*		
IV	*Tài sản dở dang dài hạn*	87.420.715.405	82.159.204.490
V.	*Các khoản đầu tư tài chính DH*		
VI	*Tài sản dài hạn khác*	192.825.408	220.382.306
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		**257.486.374.045**	**258.372.135.506**
NGUỒN VỐN		**Tại ngày 31/12/2023**	**Tại ngày 01/01/2023**
A-	**NỢ PHẢI TRẢ**	**173.118.622.218**	**174.042.180.070**
I.	*Vay và nợ ngắn hạn*	126.248.636.128	105.201.264.888
II	*Nợ dài hạn*	46.869.986.090	68.840.915.182
B-	**NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**84.367.751.827**	**84.329.955.436**
I.	*Vốn chủ sở hữu*	83.767.005.008	83.606.668.289
II.	*Nguồn kinh phí và quỹ khác*	600.746.819	723.287.147
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		**257.486.374.045**	**258.372.135.506**

3.2. Thuyết minh chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2023 đến hết 31/12/2023
1. Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa	**99.093.241.354**
Trong đó : Doanh thu bán thành phẩm	99.047.882.544
Doanh thu hoạt động khác	45.358.810
2. Giá vốn hàng bán	**86.295.941.627**
Giá vốn bán thành phẩm, hàng hóa	86.295.941.627
Trong đó : Giá vốn thành phẩm đã bán	86.246.657.731
Giá vốn hoạt động khác	49.283.896
3. Doanh thu tài chính	**39.507.904**

Lãi tiền gửi	39.507.904
4. Chi phí tài chính	**8.375.748.263**
Lãi tiền vay	8.375.748.263
5. Chi phí bán hàng	**6.988.191.315**
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.980.453.150
Chi phí bằng tiền khác	7.738.165
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**6.187.834.461**
Chi phí nhân viên quản lý	3.491.065.562
Chi phí nguyyên liệu, vật liệu	42.846.057
Chi phí khấu hao TSCĐ	639.655.735
Thuế,, phí và lệ phí	29.204.875
Chi phí dịch vụ mua ngoài	104.908.388
Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi	213.750.000
Chi phí bằng tiền khác	1.666.403.844
7. Thu nhập khác	**12.963.621.582**
Thanh lý, nhượng bán TSCĐ	
- Thu thanh lý TSCĐ	
-Chi phí thanh lý tscđ	
Thu tiền đền bù, bồi thường tài sản	11.230.112.750
Các khoản thu nhập khác	1.733.508.832
8. Chi phí khác	**3.035.587.861**
Giá trị TSCĐ, chi phí liên quan đến đền bù	2.337.563.831
Lỗ thanh lý tài sản	307.407.152
Khấu hao TSCĐ không sử dụng	313.926.850
Phạt vi phạm HC, án phí, chậm nộp thuế	31.075.907
Các khoản chi phí khác	45.614.121
9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	
-Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.213.067.313
- Chi phí không được trừ	350.137.757
-Thu nhập tính thuế	1.563.205.070
-Thuế suất thuế TNDN	20%
- Thuế TNDN phải nộp năm 2023	312.641.014
- Thuế TNDN phải nộp năm trước qua KT	41.711.220
- Tổng thuế TNDN phải nộp năm 2023	354.325.234
10. Chi phí sxkd theo yếu tố	**133.952.683.009**
- Chi phí nguyên vật liệu CCDC	86.949.432.392
- Chi phí nhân công	24.189.153.985
- Chi phí khấu hao TSCĐ	11.341.478.359
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.037.030.035
- Chi phí bằng tiền khác	3.426.588.238
11. Kết quả sản xuất kinh doanh từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023	

Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.213.067.313
Thuế thu nhập doanh nghiệ	354.325.234
Lợi nhuận sau thuế TNDN	**858.742.079**

Đại hội đã nghe, thảo luận và thống nhất thông qua Tờ trình Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

4. Ông Lê Thanh Hùng - Thành viên HĐQT thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

4.1. Thông qua kết quả hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023

4.1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023
A	**KẾT QUẢ KINH DOANH**		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	112.096.370.840
2	Tổng chi phí	Đồng	110.883.303.527
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.213.067.313
4	Thuế TNDN	Đồng	354.325.234
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	858.742.079
B	**CÁC CHỈ TIÊU NỘP NGÂN SÁCH NN**		
1	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.381.300.496
2	Số đã nộp trong năm	Đồng	8.057.237.582
C	**CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG**		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	389
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4.620.000
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)	%	100
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	6.417.577.353
-	Số đã nộp trong năm	Đồng	6.418.305.240

4.1.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Lợi nhuận sau thuế: 858.742.079 đồng (Báo cáo kết quả kinh doanh đã được kiểm toán). Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Trích lập các quỹ:

TT	Các khoản mục phân phối	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	17,18	147.539.399	
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	39,83	342.000.000	
3	Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành doanh nghiệp	4,66	40.000.000	
4	Trích lợi nhuận còn lại phân chia cổ tức	38,34	329.202.680	40 đ/cp
	Tổng cộng	**100**	**858.742.079**	

- Lợi nhuận còn lại phân chia cho các Cổ đông:

Tổng số vốn điều lệ theo sổ sách: 82.300.670.000 đồng

Tổng số cổ phần: 8.230.067 cổ phần

Lợi nhuận còn lại được chia trên 01 cổ phần: 40 đồng (tỷ lệ cổ tức 0,4%/cổ phần).

Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó	
		Nhà nước	Cổ đông khác
Cổ phần (cp)	8.230.067	7.468.367	761.700
Lợi nhuận được chia (đồng)	329.202.680	298.734.680	30.468.000

- Hình thức chi trả cổ tức: Phần cổ tức của cổ đông khác được chi trả bằng tiền mặt; Phần cổ tức của cổ đông nhà nước được nộp vào ngân sách Nhà nước.

4.2. Thông qua kế hoạch SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

4.2.1. Một số chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2024

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2024
A	**KẾT QUẢ KINH DOANH**		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	102.450.000.000

2	Tổng chi phí	Đồng	101.275.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.175.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	312.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	863.000000
B	**CÁC CHỈ TIÊU NỘP NGÂN SÁCH NN**		
+	Số phải nộp trong năm (Tiền thuế GTGT và tiền thuê đất, TN, TNDN)	Đồng	9.302.500.000
+	Tiền phân chia lợi nhuận năm 2024	Đồng	298.734.680
C	**CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG**		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	390
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		5.200.000
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)	%	100
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	6.420.000.000
-	Số hoàn thành nộp trong năm	Đồng	6.420.000.000

4.2.2. Phương án phân phối lợi nhuận 2024:

Lợi nhuận sau thuế: 863.000.000 đồng, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 155.340.000 đồng.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 338.457.320 đồng;
- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành doanh nghiệp: 40.000.000 đồng.
- Trích lợi nhuận còn lại phân chia cổ tức: 40 đồng/cổ phần

Đại hội đã nghe, thảo luận và thống nhất thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

5. Ông Lê Thanh Hùng - Thành viên HĐQT thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Đại hội đã nghe, thảo luận và thống nhất ủy quyền cho Ban Kiểm soát thực hiện việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán sau để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đảm bảo chất lượng, hiệu quả và theo đúng qui định của Pháp luật.

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA);

- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067.667 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

6. Ông Lê Thanh Hùng -Thành viên HĐQT thông qua Tờ trình chi trả lương, thù lao HĐQT, Trưởng phòng KT-TK, Thư ký HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024.

6.1. Báo cáo chi trả lương, thủ lao HĐQT, BKS, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023

ĐVT: Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương
I	**Hội đồng quản trị**		**1.570.553.700**
1	Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT	488.557.700
2	Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT	321.922.100
3	Trần Công Văn	Thành viên HĐQT	335.894.600
4	Lê Doãn Hiếu	Tp Kế toán-TK	173.636.500
5	Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT	138.040.800
6	Phan Thanh Tuấn	Thành viên HĐQT	112.502.000
II	**Ban kiểm soát**		**268.551.200**
1	Lê Hồng Sơn	Trưởng ban KS	244.551.200
2	Nguyễn Thị Liên	Thành viên	12.000.000
3	Lê Tùng Định	Thành viên	12.000.000
III	**Thư ký HĐQT**		**12.000.000**
1	Hoàng Văn Khiêm		12.000.000
	Tổng cộng		**1.851.104.900**

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Trưởng phòng KT-TK và Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2023 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT kiêm nhiệm, không chuyên trách: Mức thù lao chi trả: 1.000.000 đồng/tháng.

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024

6.2.1. Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị, Trưởng phòng KT-TK:

- Số thành viên HĐQT: 05 người, Trưởng phòng KT-TK: 01 người.
- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc, Trưởng phòng KT-TK Công ty làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt.
- Thành viên HĐQT không thuộc ban điều hành Công ty làm việc kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

6.2.2. Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:

Số thành viên Ban kiểm soát: 03 người.

+ Trưởng BKS làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

.+ Thành viên BKS kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

6.2.3. Mức thù lao hàng tháng của Thư ký HĐQT:

- Số thành viên: 01 thành viên. Kiêm nhiệm không chuyên trách.
- Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/tháng.

Đại hội đã nghe, thảo luận và thống nhất thông qua Tờ trình chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

III. Thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết; Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

1. Thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng thường niên năm 2024

- Ông Nguyễn Đức Triển - Trưởng ban kiểm phiếu thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng thường niên năm 2024 đối với các nội dung cần được Đại hội đồng thông qua của chương trình đại hội.

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

2. Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và bế mạc Đại hội

Ông Hoàng Văn Khiêm – Trưởng ban thư ký đọc Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Lệ Ninh.

Ông Nguyễn Mậu Hào – Chủ tọa thông qua Nghị quyết và Biên bản họp.

- Thông qua Nghị quyết họp ĐHĐCĐ:

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

- Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ:

Tổng số biểu quyết:

Đồng ý : 8.230.067 CP/8.230.067 CP (đạt 100%)

Không đồng ý :

Ý kiến khác :

- Ông Lê Thanh Hùng bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 kết thúc vào hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày./.

TM. BAN THƯ KÝ	**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH** **CHỦ TỊCH HĐQT**
Hoàng Văn Khiêm	**Ông Nguyễn Mậu Hào**

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Hôm nay, lúc 14 giờ 00 phút, ngày 24 háng 4 năm 2024, tại Hội trường Công ty cổ phần Lệ Ninh - thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Công ty cổ phần Lệ Ninh, gồm:

- Ông Nguyễn Đức Triển - Trưởng ban
- Bà Hoàng Thị Thu Tịnh - Ủy viên
- Ông Đinh Duy Dũng - Ủy viên

Đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Lệ Ninh vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại địa điểm tổ chức họp Đại hội cổ đông.

Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 544 cổ đông.

Trong đó:

+ Số cổ đông trực tiếp tham dự: 25 cổ đông;

+ Số cổ đông không tham dự: 00 cổ đông

+ Số cổ đông ủy quyền: 519 cổ đông.

- Tổng số cổ phần của các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội là: 8.230.067 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Do đó, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hôm nay đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

Danh sách các cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đính kèm.

Biên bản này được lập lúc 14 giờ 35 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2024.

T.M BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đức Triển

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Lệ Ninh, chúng tôi – Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm các thành viên sau:

I. Thành phần Ban kiểm phiếu

STT	Họ và tên	Chức danh
01	Ông Nguyễn Đức Triển	Trưởng ban
02	Ông Nguyễn Thị Hằng	Thành viên
03	Bà Lê Chí Đồng	Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung lấy ý kiến biểu quyết cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Lệ Ninh. Kết quả như sau:

II. Kết quả biểu quyết

1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

2. Thông qua danh sách thành viên Ban kiểm phiếu, Ban thư ký

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

3. Thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc của Đại hội

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 kế hoạch năm 2024

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

6. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

7. Thông qua Tờ trình kết quả hoạt động SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

9. Thông qua Tờ trình chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và thư ký HĐQT năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024

Đồng ý:	8.230.067CP	Chiếm 100 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội
Ý kiến khác:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu biểu quyết như trên, Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 quyết định thông qua các nội dung trên của biên bản này.

Biên bản được lập xong hồi 16 giờ 25 phút ngày 24 tháng 4 năm 2024, với 100 % thành viên ban kiểm phiếu nhất trí và được thông qua trước Đại hội.

TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đức Triển

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Thời gian tổ chức: 14h00', ngày 24 tháng 4 năm 2024

Địa điểm tổ chức: Công ty cổ phần Lệ Ninh – Tổ dân phố Liên Cơ, Thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

	Thời gian dự kiến	Nội dung	Thực hiện
I	**KHAI MẠC ĐẠI HỘI**		
1	14h – 14h30	- Đón tiếp đại biểu, Cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông – đăng ký dự họp - Phát tài liệu, thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết cho Cổ đông	Đ/c Triển TB, Ban kiểm tra tư cách CĐ
2	14h30 – 14h40	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.	Đ/c Nguyễn Đức Triển
II	**KHAI MẠC ĐẠI HỘI**		
3	14h40 – 14h50	- Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ - Khai mạc Đại hội.	Đ/c Trần Công Văn
4	14h50 – 15h00	- Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch - Giới thiệu đề cử danh sách Ban Thư ký Đại hội; Ban kiểm phiếu	Đ/c Lê Thanh Hùng
5	15h00 – 15h10	- Thông qua: + Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông + Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông	Đ/c Lê Thanh Hùng
III	**NỘI DUNG ĐẠI HỘI**		
1	15h10 – 15h20	Công bố Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Bình về việc cho người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024;	Đ/c Nguyễn Mậu Hào
2	15h20– 15h35	- Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024	Đ/c Nguyễn Mậu Hào
3	15h35– 15h50	- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024	Đ/c Lê Hồng Sơn

	Thời gian dự kiến	Nội dung	Thực hiện
4	15h50-16h20	- Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023; - Tờ trình thông qua kết quả SXKD, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024; - Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; - Tờ trình thông qua chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024.	Đ/c Lê Thanh Hùng
5			
III	**THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**		
1	16h20 – 16h30	Thông qua biên bản kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội	Đ/c Nguyễn Đức Triển
	16h30– 16h50	Thông qua dự thảo Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Thông qua dự thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	Đ/c Hoàng Văn Khiêm
2	16h50– 17h00	Tuyên bố bế mạc Đại hội Chào cờ	Đ/c Lê Thanh Hùng

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số 275./2024/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công.ty cổ phần Lệ Ninh được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Lệ Ninh thông qua lần đầu ngày 21/9/2017 và được sửa đổi, bổ sung lần 3 thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 02/6/2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024:

I. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT

Trong năm 2023, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty cổ phần Lệ Ninh. HĐQT Công ty đã tổ chức 05 cuộc họp HĐQT.

Các cuộc họp đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Các nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra tại các cuộc họp là những định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT năm 2023

2.1. Thông tin về thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT	25/11/2022	
2	Ông Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc	25/11/2022	
3	Ông Trần Công Văn	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	25/11/2022	
4	Ông Lê Doãn Hiếu	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế toán	25/11/2022	27/4/2023
5	Ông Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế hoạch-Kinh doanh	25/11/2022	
6	Ông Phan Thanh Tuấn	Thành viên HĐQT, Giám đốc NMSX Gỗ dăm	27/4/2023	

2.2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT:

Năm 2023, các thành viên HĐQT tham giá đóng góp các ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ khách hàng, nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự,.... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

HĐQT duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát.

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các cán bộ quản lý. Các thành viên HĐQT cũng đã phát huy vai trò trách nhiệm cá nhân đồng thời phối hợp, cộng đồng đề hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và người lao động.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế Công ty trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

Các thành viên HĐQT đã có những đóng góp tích cực trong quátrình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Công ty, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, góp phần trong công tác hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

2.3. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát những hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra thông qua các cuộc họp định kỳ được tổ chức trong năm. Các thành viêncủa Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệp trong việc quản lý.

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đã triển khai nhiều giải pháp kịp thời để vượt qua khó khăn, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo đời sống cho người lao động.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

Nhìn chung trong năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt mọi công tác điều hành của Công ty; tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty; triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo như Nghị quyết được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật.

3. Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023

3.1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Doanh thu: 112.096 triệu đồng đạt 100,5% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 1.213 triệu đồng đạt 103,2% kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế: 858 triệu đồng đạt 95,3% kế hoạch
- Nộp thuế: 8.075 triệu đồng đạt 67,5% kế hoạch (Hoàn thành nghĩa vụ thuế theo phát sinh).
- BHXH, BHYT, TN: 6.418 triệu đồng đạt 100% kế hoạch
- Thu nhập bình quân: 4,62 triệu đồng đạt 93,7% kế hoạch

3.2. Thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2023

- Lợi nhuận sau thuế: 858,74 triệu đồng, được phân bổ như sau:

+ Quỹ đầu tư phát triển: 147,54 triệu đồng, chiếm 17,18%

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 342 triệu đồng, chiếm 39,83%

+ Quỹ thưởng ban quản lý điều hành: 40 triệu đồng, chiếm 4,66%

+ Chia cổ tức: 329,2 triệu đồng, chiếm 38,34%

4. Trả thù lao cho HĐQT, BKS và các lợi ích có liên quan

- Tổng quỹ lương chi trả cho HĐQT và TBKS: 1.248 triệu đồng
- Phụ cấp thành viên HĐQT, thư ký HĐQT và thành viên BKS: 56 triệu đồng
- Quỹ khen thưởng ban quản lý, điều hành: 40 triệu đồng

II. Kế hoạch hoạt động năm 2024

1. Nhận định tình hình

a. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở, Ban ngành đã tạo điều kiện thuận lợi để Công ty phấn đấu SXKD đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

- Tập thể CBCN Công ty luôn biết phát huy truyền thống đoàn kết với tinh thần tự lực, tự cường, cần cù sáng tạo trong LĐSX, cùng nhau chung sức, chung lòng quyết tâm phấn đấu vượt qua khó khăn hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

b. Khó khăn:

- Chiến tranh căng thẳng giữa nước Nga và Ucraina; giữa Nga và các nước phương tây diễn biến ngày càng phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đất nước ta nói chung và của Công ty nói riêng, việc tiêu thụ sản phẩm sản xuất ra gặp rất nhiều khó khăn, từ đó đã ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập và đời sống của CBCN &NLĐ của Công ty.

- Khí hậu, thời tiết ngày càng có diễn biến khắc nghiệt là ảnh hưởng đến quá trình phát triển của vườn cây cao su để cho sản lượng mủ.

- Chi phí sản xuất ngày càng tăng: Lãi suất vay, nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất, lương tối thiểu vùng tăng gây áp lực rất lớn cho doanh nghiệp.

- Bộ máy quản lý cấp các phòng còn cồng kềnh, dôi dư.

- Lao động xin nghỉ việc và đủ 20 năm công tác xin nghỉ làm chế độ hưu ngày càng nhiều, việc tuyển dụng lao động vào làm công nhân khai thác mủ gặp nhiều khó khăn.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu KHSXKD năm 2024

- Doanh thu: 102.450 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.175 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 863 triệu đồng
- BHXH, BHYT: 6.420 triệu đồng
- Nộp thuế: 9.302 triệu đồng

3. Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2023

- Đầu tư chăm sóc tốt vườn cây cao su KTCB trồng năm 2015 - 2019.

- Tiếp tục đầu tư trồng cây keo trên diện tích đất trồng cao su già cỗi và một số diện tích cao su kém hiệu quả thanh lý chuyển đổi và chăm sóc tốt diện tích cây keo đã trồng tại các đơn vị;

- Đầu tư tu sửa lại một số tuyến đường nội vùng để phục vụ sản xuất;

- Đầu tư mua mới và sửa chữa lại một số máy mọc thiết bị cần thiết tại Nhà máy SXGD và Nhà máy CBCS nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Đầu tư xây dựng lại nhà làm việc Đội 1, Đội 3 do đường cao tốc đi qua và hư hỏng nặng.

4. Về tổ chức bộ máy của Công ty trong năm 2024

- Cơ cấu lại ngành sản xuất chính, bằng cách chuyển một số diện tích đất cao su già thanh lý có chất đất kém không phù hợp với cây cao su, cho chuyển sang trồng rừng sản xuất; trồng thí điểm một số loại cây trồng mới và nhân rộng khi có hiệu quả; Kêu gọi đầu từ, liên doanh liên kết phát triển chăn nuôi, trồng trọt;

- Sáp nhập một số phòng, sắp xếp tinh giảm hợp lý bộ máy quản lý. Do quy mô ngành sản xuất chính giảm, lao động trực tiếp giảm, trong khi đó lao động gián tiếp tại các phòng vẫn duy trì số lượng như các năm trước đây; đặc biệt tình hình tài chính Công ty gặp nhiều khó khăn trong thời gian tới. Vì vậy, cần sắp xếp tinh giảm bộ máy quản lý cấp phòng và đồng thời Công ty kêu gọi, động viên những cán bộ quản lý, nhân viên đủ điều kiện nghĩ hưu thì cho nghĩ hưu trước tuổi.

5. Thực hiện KH phân phối lợi nhuận năm 2024

- Lợi nhuận sau thuế: 863 triệu đồng, kế hoạch phân phối như sau:

+ Quỹ đầu tư PTSX: 155 triệu đồng

+ Quỹ khen thưởng và phúc lợi: 338 triệu đồng

+ Thưởng BĐH: 40 triệu đồng

+ Chia cổ tức: 40 đồng/cổ phần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- *Hội đồng quản trị;*
- *Ban Giám đốc;*
- *Ban kiểm soát;*
- *Đăng Website: www.le ninh.vn;*
- *Công bố thông tin UBCKNN;*
- *Công bố thông tin Sở GDCKNN;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3100114609 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH H.LỆ THỦY - T.QUẢNG BÌNH

Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số: 280 /BC –CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình,ngày 24 tháng 04 năm2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông công ty cổ phần Lệ Ninh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lệ Ninh;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Trên cơ sở thực tiễn kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: VNĐ

TT	Nội dung	Năm 2023 (31/12)	Năm 2022 (31/12)	Đạt % so với năm 2022
1	**Tổng doanh thu**	112.096.370.840	142.326.201.894	78,76%
2	Tổng chi phí	110.883.303.527	141.155.735.284	78,55%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.213.067.313	1.170.466.610	103,64%
4	Chi phí thuế TNDN	**354.325.234**	271.498.945	130,51 %
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	858.742.069	898.967.665	95,53%
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu	**64**	**60**	106,67%

(Nguồn từ báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán ngày 31/12/2023)

1.Ngành cao su và gỗ dăm

- Năm 2023 ngành cao su gặp nhiều khó khăn do giá cao su chưa phục hồi cộng thêm chiến tranh Nga Ucraina và Trung đông việc xuất khẩu cao su gặp khó khăn, tiêu thụ cao su chủ yếu thị trường nội địa với giá thấp.Giá bán bình quân mủ 3L đạt : 30,5 triệu đ/tấn thấp hơn 2,5 triệu đ/tấn so với năm 2022 .
- Nhà máy sản xuất gỗ dăm mặc dù thị trường nguyên liệu đầu vào gặp khó khăn do cạnh tranh mua bán nhưng nhà máy vẫn hoạt động ổn định và có hiệu quả cao

2. Xây dựng cơ bản

- Đầu tư mới xây dựng lò hơi tại nhà máy cao su .Sáu bể mủ cho 6 đơn vị sản xuất còn lại chủ yếu đầu tư một số máy móc phục vụ cần thiết cho sản xuất tại Nhà máy sản xuất gỗ dăm, nhà máy chế biến mủ, ngầm, cống ,đường nội vùng phục vụ cho sản xuất cao su. Năm 2023 Công ty không có đầu tư trồng mới cao su mà chỉ tập trung

chăm sóc các diện tích hiện có. Số diện tích cao su già cỗi thanh lý chuyển sang trồng cây keo phục vụ nguồn nguyên liệu cho Nhà máy sản xuất gỗ dăm.

-Việc đầu tư thực hiện theo đúng Nghị quyết của HĐQT, thực hiện các khâu thủ tục hồ sơ từ việc khảo sát, đến tư vấn thiết kế, lập dự toán, phê duyệt dự toán và tổ chức đấu thầu, xét thầu theo đúng quy định của Nhà nước. Quá trình thực hiện đều có giám sát chặt chẽ của bên tư vấn giám sát và của Ban XDCB Công ty. Các công trình đầu tư XDCB và đầu tư mua sắm máy móc thiết bị nhìn chung đều có chất lượng tốt và đã phát huy được hiệu quả.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Bảng cân đối kế toán

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (31/12)		Năm 2022 (31/12)	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
	TỔNG TÀI SẢN	**257.486.374.045**	**100**	**258.372.135.506**	**100**
A	Tài sản ngắn hạn	14.411.084.546	5,59	15.618.216.144	4,2
B	Tài sản dài hạn	243.075.289.499	94,41	242.753.919.362	95,8
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**257.486.374.045**	**100**	**258.372.135.506**	100
C	Nợ phải trả	173.118.622.218	67,23	174.042.180.070	66,7
I	Nợ ngắn hạn	126.248.636.128		105.201.264.888	
II	Nợ dài hạn	46.869.986.091		68.840.915.182	
D	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**84.367.751.827**	**32,77**	**84.329.955.436**	**33,3**
I	**Vốn chủ sở hữu**	**83.767..005.008**		**83.606.668.289**	
1	Vốn góp của (CSH)	82.300.670.000		82.300.670.000	
2	Quỹ đầu tư phát triển	607.592.929		407.030.624	
3	Lợi nhuận chưa phân phối	858.742.079		898.967.665	
II	**Nguồn kinh phí và quỹ khác**	**600.746.819**		**723.287.147**	

(Nguồn từ báo cáo tài chính của công ty đã được kiểm toán ngày 31/12/2023)

Tình hình bảo toàn vốn và phát triển vốn của công ty năm 2023

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Mức độ đạt năm 2023 (31/12)	Mức độ đạt năm2022 (31/12)	Hệ số bảo toàn vốn
A. Vốn chủ sở hữu	**82.908.262.929**	**82.707.700.624**	H>1
1.Vốn góp của chủ sở hữu (411)	82.300.670.000	82.300.670.000	
2.Quỹ đầu tư phát triển	607.592.929	407.030.624	
3.Nguồn vốn đầu tư ,xây dựng cơ bản	0	0	
B. Tổng tài sản	257.486.374.045	**258.372.135.506**	
C. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	858.742.079	898.967.665	
D. Hiệu quả sử dụng vốn			
Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	1,04%	1,09%	
Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	0,33%	0,35%	

-Trên cơ sở báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát Công ty thẩm định và xác nhận một số chỉ tiêu chủ yếu về tình hình tài chính và kết quả SXKD Công ty năm 2023 như sau:

- BKS thực hiện thẩm định báo cáo tài chính của Công ty: Nhìn chung tình hình kinh doanh phát triển. Công ty hoàn thành công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo quy định, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, các chế độ chính sách đối với người lao động đầy đủ.
- Mặc dù tài chính năm 2023 gặp rất nhiều khó khăn Công ty vẫn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước như nộp ngân sách, BHXH…thực hiện tốt các chế độ chính sách của Đảng và nhà nước của Công ty cho người lao động đặc biệt là quan tâm nhiều hơn đến tiền lương, thưởng, nâng lương, BHXH...các phong trào VHVN-TDTT.
- Năm 2023 tình hình tài chính công ty ổn định. Công ty đã bảo toàn được phần vốn nhà nước và cổ đông tại doanh nghiệp. Hệ số bảo toàn vốn 1,0024 lần (Hệ số bảo toàn H>1),

khả năng thanh toán, tình hình tài chính ngày càng tốt, Việc phân chia cổ tức đã thực hiện đúng và đầy đủ.

- Ban kiểm soát thống nhất với những nội dung của Báo cáo tài chính năm 2023 kết thúc ngày 31/12 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt(VIETVALUES).Với nhận định chung là: Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lệ Ninh tại ngày 31/12 của năm tài chính.

III.VỀ NHÂN SỰ VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự

Ban kiểm soát Công ty năm 2023 vẫn giữ nguyên như năm 2022 gồm 3 thành viên:

1. Ông: Lê Hồng Sơn Chức vụ: Trưởng ban;

2. Bà: Nguyễn Thị Liên Chức vụ: Kiểm soát viên;
3. Ông: Lê Tùng Định Chức vụ: Kiểm soát viên;

2. Các hoạt động của BKS thực hiện trong năm 2023

-Trên cơ sở nhiệm vụ đã được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Thông qua các hoạt động kiểm tra giám sát dựa trên chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đã có kế hoạch cụ thể tuân theo điều 52 và 53 của Điều lệ Công ty thể hiện kết quả trên các mặt chủ yếu sau:

-Từng thành viên trong Ban kiểm soát theo nhiệm vụ được phân công, BKS tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp cần giải quyết những nội dung quan trọng trên báo cáo tài chính hoặc những việc quan liên quan khác BKS thường xuyên trao đổi, lấy ý kiến KSV qua nhóm Zalo.

- Giám sát việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Giám đốc về tính hợp pháp, hợp lý các hoạt động kinh doanh theo nghị quyết của ĐHĐCĐ. Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, Báo cáo tài chính năm;

-Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Công ty, nhận định và góp ý kiến kịp thời về tình hình kinh doanh, tài chính để góp phần hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của Công ty;

IV.KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT VÀ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

1.Hội đồng quản trị

- Các thành viên HĐQT đều thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, quy chế quản trị.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh. Các phiên họp đều được ghi biên bản đầy đủ và tất cả các thành viên trong Hội đồng Quản trị thống nhất thông qua và ký tên,

-Ngoài ra giữa các kỳ họp của HĐQT, khi có một số công việc cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Chỉ đạo việc sửa đổi và bổ sung các quy chế quản lý công ty.

2.Giám đốc, Phó Giám đốc điều hành Công ty

- Giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Quyết định của HĐQT kịp thời, hiệu quả đảm bảo sự ổn định trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Năm 2023 đã chỉ đạo điều hành tốt kết quả kinh doanh, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đã đạt và vượt kế hoạch năm đề ra.
- Chỉ đạo điều hành tốt việc chấp hành đúng pháp luật, thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo chính sách cho người lao động.

3.Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc

- Trong năm BKS luôn được sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong việc cung cấp các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Ban Kiểm soát cùng phối hợp với HĐQT trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT. Đồng thời thường xuyên cùng Ban Giám đốc vừa giám sát vừa đóng góp ý kiến xây dựng trong quá trình thực hiện các Nghị quyết đó đảm bảo tuân thủ đúng Pháp luật, lợi ích của Công ty và của Cổ đông.
- Với nhiệm vụ của mình, BKS đánh giá: HĐQT, Ban Giám đốc trong năm 2023 đã đề ra nghị quyết, phương hướng kế hoạch cũng như việc tổ chức hoạt động kinh doanh theo đúng chức năng nhiệm vụ dựa trên Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các

quy định hiện hành khác.

V.KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Đối với ngành cao su, nhà máy gỗ dăm đề nghị HĐQT, BGĐ Công ty xem xét quản lý tốt chi phí. Trong điều kiện giá cao su vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi, NM gỗ dăm nguyên liệu đầu vào và xuất bán còn có khó khăn do cạch tranh giá.
- HĐQT, BGĐ Công ty tiếp tục quản lý chi phí chung, chi phí quản lý giảm tối đa các chi phí không cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- Các khoản nợ ngắn hạn của công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn. Khả năng hoạt động liên tục của công ty phụ thuộc vào cơ cấu lại các khoản vay ngân hàng thương mại và gia hạn thanh toán các khoản phải trả nhà cung cấp nên Hội đồng quản trị tích cực làm việc với ngân hàng phát triển Việt Nam để gia hạn nợ và lịch trả nợ các khoản vay.

PHẦN II
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1.Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc về việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các nghị quyết Hội đồng quản trị, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Soát xét báo cáo tài chính hàng quý của Công ty. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty; Báo cáo tình hình kinh doanh; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

4. Tham gia với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc thảo luận nội dung chỉ tiêu, cụ thể hoá Nghị quyết ĐHĐCĐ để đề ra các Nghị quyết thường kỳ;

5. Kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

6. Cùng với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung những vấn đề chưa phù hợp trong Quy chế quản trị của Công ty; Phối kết hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác điều hành, quản lý và giám sát các hoạt động của Công ty.

7. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Ban điều hành nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

8. Giám sát việc thực hiện chế độ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý và người lao động, việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo quy định.

9. Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua./.

Nơi nhận :
- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị,BGĐ;
- Các phòng; BKS
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Hồng Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 276 /TTr-HĐQT	
	Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lệ Ninh;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, Công ty cổ phần Lệ Ninh,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, Công ty cổ phần Lệ Ninh như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và được HĐQT Công ty công bố trên websitse của Công ty bao gồm:

+ Báo cáo của Hội đồng quản trị;
+ Báo cáo kiểm toán độc lập;
+ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
+ Báo cáo kết quả kinh doanh năm2023;
+ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
+ Thuyết minh Báo cáo tài chính.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Nơi nhận:
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Đăng Website: www.le ninh.vn;
- Công bố thông tin UBCKNN;
- Công bố thông tin SGDCKNN;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Nguyễn Mậu Hào

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN (Trích)

Của năm tài chính: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023

(kèm theo tờ trình số 276 /TTr-HĐQT-MĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phầnLệ Ninh nhiệm kỳ 2022 - 2027 báo cáo tình hình tài chính của Công ty cho năm tài chính: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

I/ VỐN ĐIỀU LỆ:

Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2023; 82.300.670.000VND . Gồm:

Số TT	Cổ đông	Vốn góp			Chiếm tỷ lệ %
		Số cổ phần	M.giá 1 CP (đ)	Giá trị vốn góp (đồng)	
1	Cổ đông là cá nhân	761.700	10.000	7.617.000.000	9,26
2	Cổ đông là Nhà nước	7.468.367	10.000	74.683.670.000	90,74
Cộng		**8.230.067**		**82.300.670.000**	**100**

II/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ; BAN KIỂM SOÁT; BAN GIÁM ĐỐC

1- Hội đồng quản trị:

1.Ông: Nguyễn Mậu Hào - Chủ tịch HĐQT Công ty
2. Ông Lê Thanh Hùng - Giám đốc Công ty
3. Ông Trần Công Văn - PGĐ Công ty
4. Ông Phan Thanh Tuấn - GĐ NM gỗ dăm
5.Ông: Phạm Ngọc Thành - TP Kế hoạch

2- Ban kiểm soát:

1.Ông: Lê Hồng Sơn - Trưởng ban kiểm soát
2.Bà: Nguyễn Thị Liên - TV Ban kiểm soát
3.Ông: Lê Tùng Định - TV Ban kiểm soát

III/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI SẢN, NGUỒN VỐN. Từ 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023

1- Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023
01	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	99.093.241.354
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	
03	Giá vốn hàng bán	86.295.941.627
04	**Lợi nhuận gộp [= (1)-(2)-(3)]**	**12.797.299.727**
05	Doanh thu hoạt động tài chính	39.507.904
06	Chi phí tài chính	8.375.748.263
07	Chi phí bán hàng	6.988.191.315

08	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.187.834.461
Số TT	**Chỉ tiêu**	**Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023**
09	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh** [= (4+5) - (6+7+8)]	**(8.714.966.408)**
10	Thu nhập khác	12.963.621.582
11	Chi phí khác	3.035.587.861
12	Lợi nhuận khác (= 10-11)	**9. 928.033.721**
13	**Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN (= 9+12)**	**1.213.067.313**
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp	354.325.234
15	**Lợi nhuận sau thuế TNDN (= 13-14)**	**858.742.079**

2- Tài sản, nguồn vốn

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN		**Tại ngày 31/12/2023**	**Tại ngày 01/01/2023**
A-	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**14.411.084.546**	**15.618.216.144**
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	237.300.791	1.469.475.209
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III.	Các khoản phải thu	2.576.357.812	4.273.744.098
III	Hàng tồn kho	11.580.531.770	9.872.896.837
IV	Tài sản ngắn hạn khác	16.894.173	2.100.000
B-	**TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN**	**243.075.289.499**	**242.753.919.362**
I.	Các khoản phải thu dài hạn	390.910.900	452.406.500
II.	Tài sản cố định	155.070.837.786	159.921.926.066
III.	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn	87.420.715.405	82.159.204.490
V.	Các khoản đầu tư tài chính DH		
VI	Tài sản dài hạn khác	192.825.408	220.382.306
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		**257.486.374.045**	**258.372.135.506**
NGUỒN VỐN		**Tại ngày 31/12/2023**	**Tại ngày 01/01/2023**
A-	**NỢ PHẢI TRẢ**	**173.118.622.218**	**174.042.180.070**
I.	Vay và nợ ngắn hạn	126.248.636.128	105.201.264.888
II	Nợ dài hạn	46.869.986.090	68.840.915.182
B-	**NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**84.367.751.827**	**84.329.955.436**
I.	Vốn chủ sở hữu	83.767.005.008	83.606.668.289
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	600.746.819	723.287.147
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		**257.486.374.045**	**258.372.135.506**

IV/ THUYẾT MINH CHỈ TIÊU VỀ KẾT QUẢ SXKD

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2023 đến hết 31/12/2023
1. Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa	**99.093.241.354**
Trong đó : Doanh thu bán thành phẩm	99.047.882.544
Doanh thu hoạt động khác	45.358.810
2. Giá vốn hàng bán	**86.295.941.627**
Giá vốn bán thành phẩm, hàng hóa	86.295.941.627
Trong đó : Giá vốn thành phẩm đã bán	86.246.657.731
Giá vốn hoạt động khác	49.283.896
3. Doanh thu tài chính	**39.507.904**
Lãi tiền gửi	39.507.904
4. Chi phí tài chính	**8.375.748.263**
Lãi tiền vay	8.375.748.263
5. Chi phí bán hàng	**6.988.191.315**
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.980.453.150
Chi phí bằng tiền khác	7.738.165
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	**6.187.834.461**
Chi phí nhân viên quản lý	3.491.065.562
Chi phí nguyyên liệu, vật liệu	42.846.057
Chi phí khấu hao TSCĐ	639.655.735
Thuế,, phí và lệ phí	29.204.875
Chi phí dịch vụ mua ngoài	104.908.388
Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi	213.750.000
Chi phí bằng tiền khác	1.666.403.844
7. Thu nhập khác	**12.963.621.582**
Thanh lý, nhượng bán TSCĐ	
- Thu thanh lý TSCĐ	
-Chi phí thanh lý tscđ	
Thu tiền đền bù, bồi thường tài sản	11.230.112.750
Các khoản thu nhập khác	1.733.508.832
8. Chi phí khác	**3.035.587.861**
Giá trị TSCĐ, chi phí liên quan đến đền bù	2.337.563.831
Lỗ thanh lý tài sản	307.407.152
Khấu hao TSCĐ không sử dụng	313.926.850
Phạt vi phạm HC, án phí, chậm nộp thuế	31.075.907
Các khoản chi phí khác	45.614.121
9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	
-Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.213.067.313
- Chi phí không được trừ	350.137.757

-Thu nhập tính thuế	1.563.205.070
-Thuế suất thuế TNDN	20%
- Thuế TNDN phải nộp năm 2023	312.641.014
- Thuế TNDN phải nộp năm trước qua KT	41.711.220
- Tổng thuế TNDN phải nộp năm 2023	354.325.234
10. Chi phí sxkd theo yếu tố	**133.952.683.009**
- Chi phí nguyên vật liệu CCDC	86.949.432.392
- Chi phí nhân công	24.189.153.985
- Chi phí khấu hao TSCĐ	11.341.478.359
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.037.030.035
- Chi phí bằng tiền khác	3.426.588.238

11. Kết quả sản xuất kinh doanh từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023

Lợi nhuận trước thuế TNDN : 1.213.067.313 đồng

Thuế thu nhập doanh nghiệp : 354.325.234 đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN : 858.742.079 đồng

Trên đây là toàn bộ báo cáo về tình hình tài sản, nguồn vốn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm tài chính 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Nơi nhận:
- *Hội đồng quản trị;*
- *Ban Giám đốc;*
- *Ban kiểm soát;*
- *Đăng Website: www.le ninh.vn;*
- *Công bố thông tin UBCKNN;*
- *Công bố thông tin Sở GDCKNN;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3100114600 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH H.LỆ THỦY - T.QUẢNG BÌNH

Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số: 277 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

THÔNG QUA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023; KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán do Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng thực hiện.
- Căn cứ công văn số : /UBND-KT ngày tháng 04 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc ý kiến chủ sở hữu để Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Lệ Ninh biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lệ Ninh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Tờ trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023
A	**KẾT QUẢ KINH DOANH**		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	112.096.370.840
2	Tổng chi phí	Đồng	110.883.303.527
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.213.067.313
4	Thuế TNDN	Đồng	354.325.234
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	858.742.079
B	**CÁC CHỈ TIÊU NỘP NGÂN SÁCH NN**		

1	Số phải nộp trong năm	Đồng	7.381.300.496
2	Số đã nộp trong năm	Đồng	8.057.237.582
C	**CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG**		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	389
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		4.620.000
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)	%	100
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	6.417.577.353
-	Số đã nộp trong năm	Đồng	6.418.305.240

1.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Trên cơ sở thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023 sau khi đã nộp Ngân sách theo quy định là: 858.742.079 đồng (Báo cáo kết quả kinh doanh đã được kiểm toán).

Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

- Trích lập các quỹ:

TT	Các khoản mục phân phối	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	17,18	147.539.399	
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	39,83	342.000.000	
3	Trích quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành doanh nghiệp	4,66	40.000.000	
4	Trích lợi nhuận còn lại phân chia cổ tức	38,34	329.202.680	40 đ/cp
	Tổng cộng	**100**	**858.742.079**	

- Lợi nhuận còn lại phân chia cho các Cổ đông:

Tổng số vốn điều lệ theo sổ sách: 82.300.670.000 đồng

Tổng số cổ phần: 8.230.067 cổ phần

Lợi nhuận còn lại được chia trên 01 cổ phần: 40 đồng (tỷ lệ cổ tức 0,4%/cổ phần)

Lợi nhuận được phân chia như sau:

Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó	
		Nhà nước	Cổ đông khác
Cổ phần (cp)	8.230.067	7.468.367	761.700
Lợi nhuận được chia (đồng)	329.202.680	298.734.680	30.468.000

- Hình thức chi trả cổ tức: Phần cổ tức của cổ đông khác được chi trả bằng tiền mặt; Phần cổ tức của cổ đông nhà nước được nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

2.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024:

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch thực hiện năm 2024
A	**KẾT QUẢ KINH DOANH**		
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Đồng	102.450.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	101.275.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.175.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	312.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	863.000000
B	**CÁC CHỈ TIÊU NỘP NGÂN SÁCH NN**		
+	Số phải nộp trong năm (Tiền thuế GTGT và tiền thuê đất, TN, TNDN)	Đồng	9.302.500.000
+	Tiền phân chia lợi nhuận năm 2024	Đồng	298.734.680
C	**CÁC CHỈ TIÊU VỀ LAO ĐỘNG**		
1	Lao động bình quân trong năm	Người	390
2	Thu nhập bình quân (Tr đ/ng/tháng)		5.200.000
3	Chế độ của người lao động (BHXH, BHYT)	%	100
-	Số phải nộp trong năm	Đồng	6.420.000.000
-	Số hoàn thành nộp trong năm	Đồng	6.420.000.000

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Lợi nhuận sau thuế: 863.000.000 đồng, phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển: Căn cứ nhu cầu đầu tư của Công ty trong năm 2024, đề nghị trích 18% vào quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp: 155.340.000 đồng.

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp: Căn cứ tiêu chí xếp hạng theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC, Doanh nghiệp dự kiến xếp hạng A; Mức quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích tối đa bằng 3 tháng lương bình quân của doanh nghiệp năm 2024; Căn cứ nhu cầu chi quỹ khen

thưởng, phúc lợi năm 2024, mức đề nghị trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi: 338.457.320 đồng;

- Trích quỹ thưởng ban quản lý, điều hành doanh nghiệp: 40.000.000 đồng.
- Trích lợi nhuận còn lại phân chia cổ tức: 40 đồng/cổ phần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- *Hội đồng quản trị;*
- *Ban Giám đốc;*
- *Ban kiểm soát;*
- *Đăng Website: www.le ninh.vn;*
- *Công bố thông tin UBCKNN;*
- *Công bố thông tin Sở GDCKNN;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Mậu Hào

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số: 279 /TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào công bố Danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh,

Ban Kiểm soát thông qua Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, Công ty cổ phần Lệ Ninh với các nội dung như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểmtoán cho các Công ty có lợi ích công chúng năm 2024;

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lệ Ninh xét thấy các công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA);
- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng;
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát Công ty thực hiện việc lựa chọn một trong ba Công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của Pháp luật.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- *Hội đồng quản trị;*
- *Ban Giám đốc;Ban kiểm soát;*
- *Đăng Website: www.le ninh.vn;*
- *Công bố thông tin UBCKNN;*
- *Công bố thông tin Sở GDCKNN;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

TM. BẢN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Hồng Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Số: 278 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chi trả lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối củaNhà nước;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lệ Ninh;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK & Thư ký HĐQT năm 2023.

1. Chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023:

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội cổ đông việc chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK & Thư ký HĐQT năm 2023 như sau:

ĐVT: Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, mức thù lao
I	**Hội đồng quản trị**		**1.570.553.700**
1	Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT	488.557.700
2	Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT	321.922.100
3	Trần Công Văn	Thành viên HĐQT	335.894.600
4	Lê Doãn Hiếu	TP Kế toán-TK	173.636.500
5	Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT	138.040.800
6	Phan Thanh Tuấn	Thành viên HĐQT	112.502.000
II	**Ban kiểm soát**		**268.551.200**
1	Lê Hồng Sơn	Trưởng ban KS	244.551.200
2	Nguyễn Thị Liên	Thành viên	12.000.000
3	Lê Tùng Định	Thành viên	12.000.000
III	**Thư ký HĐQT**		**12.000.000**
1	Hoàng Văn Khiêm		12.000.000
	Tổng cộng		**1.851.104.900**

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Trưởng phòng KT-TK và Trưởng ban kiểm soát làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2023 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT kiêm nhiệm, không chuyên trách: Mức thù lao chi trả: 1.000.000 đồng/tháng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024:

2.1. Mức thù lao hàng tháng của Hội đồng quản trị, Trưởng phòng KT-TK:

- Số thành viên HĐQT: 05 người, Trưởng phòng KT-TK: 01 người.

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc, Trưởng phòng KT-TK Công ty làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Thành viên HĐQT không thuộc ban điều hành Công ty làm việc kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

2.2. Mức thù lao hàng tháng của Ban kiểm soát:

Số thành viên Ban kiểm soát: 03 người.

+ Trưởng BKS làm việc chuyên trách không có thù lao; hưởng lương quản lý theo kế hoạch tiền lương năm 2024 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

.+ Thành viên BKS kiêm nhiệm không chuyên trách: 02 người

Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/người/tháng.

2.3. Mức thù lao hàng tháng của Thư ký HĐQT:

- Số thành viên: 01 thành viên. Kiêm nhiệm không chuyên trách.

- Mức thù lao hàng tháng: 1.000.000 đồng/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua mức chi trả lương, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK, Thư ký HĐQT cho năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024 như trên./.

Nơi nhận:
- *Hội đồng quản trị;*
- *Ban Giám đốc;*
- *Ban kiểm soát;*
- *Đăng Website: www.le ninh.vn;*
- *Công bố thông tin UBCKNN;*
- *Công bố thông tin Sở GDCKNN;*
- *Lưu VT, Thư ký HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3100114600 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH H. LỆ THỦY T. QUẢNG BÌNH

Nguyễn Mậu Hào